

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 186 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án tổ chức lại Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Văn bản số 839/BCT-TCQLTT ngày 06/02/2025 của Bộ Công Thương về việc phối hợp tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Kết luận số 1347-KL/TU ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tổ chức lại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 10/TTr-SNV ngày 06/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức lại Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh.

(Có Đề án tổ chức lại kèm theo)

Điều 2. Cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh

1. Lãnh đạo Sở

Sở có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương (nếu có). Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở;

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của các phòng, đơn vị thuộc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;



Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Các phòng tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Quản lý Công nghiệp và Hóa chất;
- Phòng Quản lý Thương mại;
- Phòng Quản lý Năng lượng.

3. Chi cục thuộc Sở

Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ

Trước mắt, tạm giao bổ sung 60 chỉ tiêu biên chế công chức và 14 hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ cho Sở Công thương do tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh về Sở Công thương.

Sau khi tạm giao bổ sung, tổng chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ của Sở Công thương là:

1. Chỉ tiêu biên chế công chức

Tổng số chỉ tiêu biên chế là: **92** chỉ tiêu, trong đó:

- Cơ quan Văn phòng Sở: 32 chỉ tiêu;
- Chi cục Quản lý thị trường: 60 chỉ tiêu.

2. Số lượng người làm việc

Tổng số người làm việc là: **47** người, trong đó:

- Hưởng lương từ ngân sách nhà nước là: 45 người (*gồm: 44 sự nghiệp khác, 01 sự nghiệp Văn hoá - Thể thao phụ trách công nghệ thông tin*);
- Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là: 02 người (*Sự nghiệp khác*).

3. Số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ

Tổng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ là: **20** chỉ tiêu, trong đó:

- Cơ quan Văn phòng Sở: 05 chỉ tiêu;
- Chi cục Quản lý thị trường: 14 chỉ tiêu;
- Trung tâm Phát triển công thương: 01 chỉ tiêu.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh căn cứ theo nội dung Đề án được phê duyệt tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh cho đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và các đơn vị mới đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2025. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Như Điều 5;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: /ĐA-UBND



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2025

ĐỀ ÁN

Tổ chức lại Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh

(Kèm theo Quyết định số: 186 /QĐ-UBND ngày 12/3 /2025
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Xuất phát từ yêu cầu triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế cán bộ, công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức của Sở bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân.

- Khắc phục tồn tại đa những tồn tại, hạn chế của tổ chức bộ máy, biên chế, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Trung tâm Phát triển công thương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tinh giản biên chế.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Các nghị quyết, kết luận, quyết định của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt là Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

ting gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng yêu cầu tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 13/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương); Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Thông báo kết luận số 134/TB-BC

ĐTKNQ18 ngày 03/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp bộ máy hành chính; Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 13/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh Bắc Ninh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Công văn số 1579/SNV-TCBM&CCHC ngày 23/12/2024 về việc sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị.

- Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh.

- Quyết định số 3661/QĐ-BCT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh.

- Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp, nay là Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh.

Phần II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG VÀ TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG THƯƠNG

I. SỞ CÔNG THƯƠNG

Sở Công Thương được thành lập trên cơ sở hợp nhất từ 2 Sở Công nghiệp và Sở Thương mại; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí (nếu có); hoá chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hoá trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; thương mại biên giới; dịch vụ logistics; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn.

1. Thực trạng tổ chức bộ máy, biên chế

- Tổng số biên chế được giao 32 công chức, 05 HĐ theo Nghị định 111; tổng số hiện có 30 công chức, 05 HĐ theo Nghị định 111.

1.1. Lãnh đạo Sở

- Định biên 01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc; Hiện có 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc:

- Giám đốc

+ Trình độ chuyên môn: Đại học; học vị: Tiến sĩ.

+ Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp;

+ Trình độ quản lý nhà nước: Chuyên viên cao cấp.

- Phó Giám đốc

+ Trình độ chuyên môn: 02 đại học; học vị: 02 thạc sĩ;

+ Trình độ lý luận chính trị: 02 cao cấp;

+ Trình độ quản lý nhà nước: 01 chuyên viên chính, 01 chuyên viên cao cấp.

1.2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở

1.2.1. Văn phòng Sở

- Chức năng nhiệm vụ: Có chức năng tổng hợp, điều phối hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở theo chương trình, kế hoạch làm việc của Lãnh đạo Sở. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý công tác tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; công tác cải cách hành chính; công tác tài chính - kế toán; công tác văn thư - lưu trữ; công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật; công tác hành chính - quản trị; công tác tổng hợp, pháp chế; thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 19 vị trí
- Số lượng biên chế được giao: 05 công chức, 05 HĐ theo Nghị định 111.
- Biên chế hiện có: 05 công chức và 05 HĐ theo Nghị định 111, cụ thể:
 - + 01 Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng và 03 chuyên viên;
 - + Hợp đồng theo Nghị định 111: 05, trong đó 02 lái xe, 02 tạp vụ, 01 bảo vệ
- Trình độ chuyên môn công chức: 02 thạc sĩ, 04 đại học.
- Trình độ lý luận chính trị: 02 cao cấp, 03 sơ cấp.
- Trình độ quản lý nhà nước: 04 chuyên viên chính, 01 chuyên viên.

1.2.2. Thanh tra Sở

- Chức năng, nhiệm vụ: Có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở: xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác thi hành pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở giao.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 06 vị trí
- Biên chế được giao: 05 công chức.
- Biên chế hiện có: 04 công chức, gồm: 01 Chánh Thanh tra, 02 Phó Chánh Thanh tra, 01 Thanh tra viên.
 - Trình độ chuyên môn: 02 thạc sĩ, 02 đại học.
 - Trình độ lý luận chính trị: 03 cao cấp, 01 trung cấp.
 - Trình độ quản lý nhà nước: 01 thanh tra viên chính; 03 thanh tra viên.

Đồng chí Chánh Thanh tra mới có Quyết định nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP kể từ ngày 01/01/2025.

1.2.3. Phòng Quản lý Công nghiệp

- Chức năng nhiệm vụ: Tham mưu giúp Giám đốc Sở, lãnh đạo Sở quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch, tổng hợp báo cáo ngành; Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Cơ khí; luyện kim; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; quản lý Cụm công nghiệp.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 05 vị trí
- Biên chế được giao: 05 công chức
- Biên chế hiện có: 05 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.
- Trình độ độ chuyên môn: 04 thạc sĩ và 01 đại học.
- Trình độ lý luận chính trị: 03 cao cấp.
- Trình độ quản lý nhà nước: 04 chuyên viên chính, 01 chuyên viên.

1.2.4. Phòng Quản lý Thương mại

- Chức năng nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Thương mại, xúc tiến thương mại, quản lý thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Quản lý cạnh tranh, quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 10 vị trí
- Biên chế được giao: 06 công chức
- Biên chế hiện có: 06 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 04 chuyên viên.
- Trình độ độ chuyên môn: 06 Thạc sĩ.
- Trình độ lý luận chính trị: 02 cao cấp, 02 trung cấp.
- Trình độ quản lý nhà nước: 05 chuyên viên chính, 01 chuyên viên.

1.2.5. Phòng Quản lý Năng lượng

- Chức năng nhiệm vụ: Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về điện lực, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 04 vị trí
- Biên chế được giao: 05 công chức.
- Biên chế hiện có: 05 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.
- Trình độ độ chuyên môn: 04 thạc sĩ, 01 đại học.
- Trình độ lý luận chính trị: 01 cao cấp, 03 trung cấp.
- Trình độ quản lý nhà nước: 03 chuyên viên chính, 02 chuyên viên.

1.2.6. Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường

- Chức năng nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường); hóa chất, vật liệu nổ công

nghiệp; công tác quản lý an toàn; bảo vệ môi trường và phát triển công nghiệp môi trường; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá nhóm 2 thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

- Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 04 vị trí.
- Biên chế được giao: 03 công chức.
- Biên chế hiện có: 02 công chức, gồm: 01 Phó Trưởng phòng, 01 chuyên viên.
(01 trưởng phòng nghỉ hưu từ ngày 01/11/2024)
- Trình độ chuyên môn: 02 thạc sỹ.
- Trình độ lý luận chính trị: 01 cao cấp, 01 trung cấp.
- Trình độ quản lý nhà nước: 02 chuyên viên chính.

II. CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH

1. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Chức năng:

- Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh được thành lập theo Quyết định số 3661/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương;

- Cục có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn:

- Tham mưu đối với cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường; Xây dựng và trình Tổng cục trưởng kế hoạch, chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện chính sách về tổ chức và hoạt động của lực lượng QLTT thuộc địa bàn quản lý;

- Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của lực lượng QLTT; Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn được phân công; Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Phối hợp với Vụ Thanh tra - Kiểm tra xây dựng, trình Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra định kỳ; xây dựng các kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn phụ trách theo quy định. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn được phân công theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

- Phối hợp với Văn phòng Tổng cục xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng QLTT.

- Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Về cơ cấu, tổ chức bộ máy.

- Tổng số biên chế, lao động được giao 82 người; gồm biên chế 60 công chức, 22 hợp đồng theo Nghị định 111/NĐ-CP; Biên chế hiện đang có mặt 60 công chức, 14 hợp đồng theo Nghị định 111/NĐ-CP và 14 hợp đồng dịch vụ thuê ngoài.

- Cục Quản lý Thị trường tỉnh Bắc Ninh có 07 phòng và đơn vị gồm:

+ Phòng Tổ chức - Hành chính;

+ Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

+ Phòng Thanh tra - Pháp chế;

+ Đội Quản lý thị trường số 1, quản lý địa bàn thành phố Bắc Ninh, và huyện Quế Võ;

+ Đội Quản lý thị trường số 2, quản lý địa bàn thành phố Từ Sơn, huyện Tiên Du và huyện Yên Phong;

+ Đội Quản lý thị trường số 3 - Đội cơ động;

+ Đội Quản lý thị trường số 4, quản lý địa bàn Thị xã Thuận Thành, huyện Gia Bình và huyện Lương Tài;

- Năm 2019 và 2020 đã giảm 05 đầu mỗi cấp Đội, từ 09 đội xuống còn 04 đội, giảm 55,5% cụ thể:

+ Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 4 (Thuận Thành), Đội Quản lý thị trường số 5 (Lương Tài) và Đội Quản lý thị trường số 9 (Gia Bình) thành Đội Quản lý thị trường số 4.

+ Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 1 (Thành phố Bắc Ninh) và Đội Quản lý thị trường số 6 (Quế Võ) thành Đội Quản lý thị trường số 1.

+ Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 2 (Từ Sơn), Đội Quản lý thị trường số 3 (Yên Phong) và Đội Quản lý thị trường số 8 (Tiên Du) thành Đội Quản lý thị trường số 2.

2.1. Lãnh đạo Cục: Gồm có Cục trưởng và 03 Phó Cục trưởng:

- *Cục trưởng*

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ.

+ Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp.

+ Trình độ quản lý nhà nước: Kiểm soát viên chính, Chuyên viên chính.

- *Phó Cục trưởng*

+ Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sỹ, 02 cử nhân.

+ Trình độ lý luận chính trị: 03 Cao cấp lý luận chính trị.

+ Trình độ quản lý nhà nước: 01 Kiểm soát viên cao cấp, 02 Kiểm soát viên chính.

2.2. Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ (03 phòng)

2.2.1. Phòng Tổ chức hành chính

a) Chức năng nhiệm vụ:

- Công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ:

+ Tham mưu thực hiện các quy định của pháp luật về chức danh chuyên môn nghiệp vụ các ngạch công chức QLTT; tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện các quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục và Thẻ kiểm tra thị trường;

+ Thực hiện trình tự, thủ tục tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, kỷ luật, thi đua khen thưởng và các chính sách khác đối với công chức do Cục quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục QLTT;

+ Thực hiện công tác đánh giá, kê khai tài sản hàng năm đối với công chức; Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định; Phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết các đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Công tác quản lý biên chế, ngạch, bậc tiền lương: Trình Cục trưởng giao chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị trực thuộc Cục trong phạm vi tổng biên chế được Tổng cục QLTT giao và theo phân cấp quản lý;

- Công tác tài chính, kế toán: Thẩm định và trình Cục trưởng phê duyệt dự toán chi tiết các đề án, nhiệm vụ thuộc các nguồn kinh phí sự nghiệp của Cục theo phân cấp;

- Quản lý tài sản công: Tổ chức công tác quản lý tài sản công tại các đơn vị thuộc Cục; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các định mức sử dụng tài sản công theo quy định của nhà nước;

- Công tác hành chính, quản trị: Tham mưu trình Cục trưởng ban hành quy chế làm việc, nội quy cơ quan; tổ chức thực hiện quy chế công sở, nội quy cơ quan, công tác lễ tân, giao dịch đối với cá nhân, tổ chức đến làm việc với Cục;

- Thực hiện công tác văn thư lưu trữ, Tổ chức thực hiện công tác quản lý ấn chỉ: Tham mưu cho Cục trưởng trong công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính của Cục theo chỉ đạo của Tổng cục; chủ trì việc xây dựng, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của Cục; báo cáo về công tác cải cách hành chính của Cục;

- Tham mưu cho Cục trưởng về công tác xử lý hàng hóa tịch thu của các Đội theo quy định pháp luật. Phối hợp với các Đội thực hiện chuyển giao hàng hóa tịch thu theo quy định và theo dõi kết quả chuyển giao, xử lý hàng hóa tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- Công tác thi đua, khen thưởng.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 08 vị trí (*Quyết định số 1360/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 10 công chức, 22 HĐ theo Nghị định 11

- Biên chế hiện có: 05 công chức, 06 HĐ theo Nghị định 111, cụ thể:

+ 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 02 Kiểm soát viên thị trường;

+ Hợp đồng theo Nghị định 111: 01 lái xe;

+ Hợp đồng khác: 02 nhân viên phục vụ, 02 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên sửa chữa điện, nước.

- Trình độ chuyên môn công chức: 01 thạc sĩ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 03 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 05 Kiểm soát viên thị trường.

2.2.2. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Công tác chỉ đạo nghiệp vụ: Căn cứ chính sách pháp luật, tình hình kinh tế, ý kiến chỉ đạo của cấp trên, theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì công tác tổ chức thu thập thông tin, phản ánh của người tiêu dùng, phân tích, đánh giá, tham mưu, đề xuất với Cục trưởng chỉ đạo các Đội tổ chức triển khai thực thi, áp dụng các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, thương mại trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

- Tham mưu Cục trưởng chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại và hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; vi phạm hành chính trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ - thương mại trên thị trường; Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ các Đội trong tổ chức thực hiện, áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu Cục trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của các vụ việc vi phạm hành chính vượt quá thẩm quyền xử phạt của Đội trưởng;

- Chủ trì tham mưu Cục trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hàng năm trình Tổng cục trưởng phê duyệt;

- Chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề trình Cục trưởng ban hành. Tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo các Đội tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Công tác tổng hợp:

+ Tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về kết quả thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của các Đội; Tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Cục báo cáo kết quả thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên có thẩm quyền;

+ Chủ trì tổng hợp các vướng mắc trong thực thi, áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu Lãnh đạo Cục kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động và thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của lực lượng QLTT;

- Phối hợp với các Phòng thuộc Cục trong công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ công chức thuộc Cục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trong công tác thi đua khen thưởng.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 09 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 10 công chức

- Biên chế hiện có: 05 công chức; cụ thể:

+ 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 02 Kiểm soát viên;

- Trình độ chuyên môn công chức: 04 thạc sĩ, 01 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 05 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 03 Kiểm soát viên chính, 02 Kiểm soát viên.

2.2.3. Phòng Thanh tra - Pháp chế

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành: Chủ trì xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành hàng năm; tham mưu với Cục trưởng trong công tác phối hợp với Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan có chức năng thanh tra chuyên ngành; đề xuất hoạt động thanh tra chuyên ngành đột xuất;

- Tổ chức thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành theo yêu cầu của các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong tỉnh; Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Cục trưởng; Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật về thanh tra.

- Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Công tác kiểm tra nội bộ:

- Chủ trì, phối hợp trong công tác tổng hợp, báo cáo tình hình kết quả thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định;

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác kiểm tra nội bộ theo quy định của pháp luật. Công tác phòng chống tham nhũng: Công tác pháp chế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Cục lập kế hoạch hoặc đề xuất việc phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về công tác quản lý thị trường; phối hợp với các đơn vị thuộc Cục đề xuất biện pháp nghiệp vụ xử lý đối với hành vi hành chính, quyết định hành chính, biện pháp hành chính áp dụng không đúng pháp luật trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của lực lượng QLTT tỉnh Bắc Ninh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Cục trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 10 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 10 công chức

- Biên chế hiện có: 05 công chức; cụ thể: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 02 Kiểm soát viên;

- Trình độ chuyên môn công chức: 01 thạc sĩ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 05 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 03 Kiểm soát viên chính, 02 Kiểm soát viên.

2.3. Các Đội Quản lý thị trường

2.3.1. Đội Quản lý thị trường số 1 (Quản lý địa bàn Thành phố Bắc Ninh và thị xã Quế Võ)

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Đội QLTT số 1 có chức năng giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh và thị xã Quế Võ.

- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Cục các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; Thông qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, tình hình diễn biến thị trường, những bất cập, điểm nóng, báo cáo kịp thời lên cấp trên, đề ra các giải pháp thực hiện ổn định thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 09 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 08 công chức,

- Biên chế hiện có: 12 công chức, cụ thể: 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng và 09 Kiểm soát viên;

- Trình độ chuyên môn công chức: 04 thạc sỹ, 08 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 cao cấp, 07 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 01 Kiểm soát viên chính, 12 Kiểm soát viên thị trường.

2.3.2. Đội Quản lý thị trường số 2 (Quản lý địa bàn Thành phố Từ Sơn, huyện Yên Phong và huyện Tiên Du).

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Đội QLTT số 2 có chức năng giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn Thành phố Từ Sơn, huyện Yên Phong và huyện Tiên Du.

- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Cục các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; Thông qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, tình hình diễn biến thị trường, những bất cập, điểm nóng, báo cáo kịp thời lên cấp trên, đề ra các giải pháp thực hiện ổn định thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 09 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 08 công chức.

- Biên chế hiện có: 12 công chức, cụ thể: 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng và 09 Kiểm soát viên;

- Trình độ chuyên môn công chức: 05 thạc sỹ, 07 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 06 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 12 Kiểm soát viên thị trường.

2.3.3. Đội Quản lý thị trường số 3 (Đội cơ động)

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Đội Quản lý thị trường số 3 thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác quản lý thị trường, phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm về chất lượng, đo lường, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn toàn tỉnh. Làm nhiệm vụ Tổ Thương mại điện tử.

- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Cục các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; Thông qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, tình hình diễn biến thị trường, những bất cập, điểm nóng, báo cáo kịp thời lên cấp trên, đề ra các giải pháp ổn định thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 08 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 07 công chức.

- Biên chế hiện có: 08 công chức; cụ thể: 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng và 05 Kiểm soát viên thị trường;

- Trình độ chuyên môn công chức: 04 thạc sỹ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 04 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 02 Kiểm soát viên chính, 05 Kiểm soát viên thị trường, 01 Kiểm soát viên trung cấp thị trường.

2.3.4. Đội Quản lý thị trường số 4 (Quản lý địa bàn thị xã Thuận Thành, huyện Lương Tài và huyện Gia Bình).

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Đội QLTT số 4 có chức năng giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn thị xã Thuận Thành, huyện Lương Tài và huyện Gia Bình.

- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Cục các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; Thông qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, tình hình diễn biến thị trường, những bất cập, điểm nóng, báo cáo kịp thời lên cấp trên, đề ra các giải pháp ổn định thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 08 vị trí (*Quyết định số 1329/QĐ-TCQLTT ngày 11/6/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Số lượng biên chế được giao: 08 công chức.

- Biên chế hiện có: 09 công chức; cụ thể: 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng và 05 Kiểm soát viên thị trường;

- Trình độ chuyên môn công chức: 03 thạc sỹ, 06 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 cao cấp, 04 trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ quản lý nhà nước: 02 Kiểm soát viên chính, 07 Kiểm soát viên thị trường.

III. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG THƯƠNG

Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh được đổi tên từ Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bắc Ninh theo Quyết định số: 250/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc đổi tên đơn vị trên địa bàn tỉnh. Trung tâm vẫn hoạt động theo Quyết định 1017/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bắc Ninh thuộc Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh.

1. Chức năng, nhiệm vụ

Có chức năng phục vụ quản lý nhà nước của Sở Công Thương về hoạt động: khuyến công; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; công nghiệp hỗ trợ; phát triển hạ tầng cụm công nghiệp; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử. Cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực: khuyến công; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; công nghiệp hỗ trợ; phát triển hạ tầng cụm công nghiệp; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử và tư vấn phát triển công thương theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy

- Biên chế được giao của Trung tâm năm 2024: 47 biên chế viên chức và 01 HĐLĐ Nghị định 111 (nhân viên bảo vệ). Tổng số hiện có 44 viên chức, 01 HĐLĐ bảo vệ và 03 HĐLĐ chuyên môn nghiệp vụ.

2.1. Lãnh đạo Trung tâm

Hiện có 01 Giám đốc, 04 Phó Giám đốc:

- 01 Giám đốc

+ Trình độ độ chuyên môn: Đại học;

+ Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp;

+ Trình độ quản lý nhà nước: Chuyên viên chính.

- 04 Phó Giám đốc

+ Trình độ độ chuyên môn: 02 Thạc sĩ; 02 Đại học

+ Trình độ lý luận chính trị: 02 Cao cấp; 02 Trung cấp

+ Trình độ quản lý nhà nước: 03 Chuyên viên chính, 01 chuyên viên

2.2. Các phòng chuyên môn trực thuộc

2.2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính

a) Chức năng, nhiệm vụ: Quản lý biên chế; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức, người lao động. Quản lý công tác tài chính - kế toán; công tác hành chính tổng hợp, văn thư lưu trữ, thủ quỹ, thủ kho.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 09 vị trí (theo Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Phát triển công thương trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh).

- Biên chế được giao: 7 viên chức, 01 HĐLĐ (bảo vệ)

- Biên chế hiện có: 7 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 05 viên chức và 01 HĐLĐ (bảo vệ) và 01 HĐLĐ khác.

- Trình độ độ chuyên môn: 03 thạc sĩ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 trung cấp

- Trình độ quản lý nhà nước: 01 chuyên viên chính, 06 chuyên viên.

2.2.2. Phòng Khuyến công

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động khuyến công khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực phục vụ phát triển các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân. Hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị, khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án khuyến công và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện tại địa phương.

- Giới thiệu, quảng bá cơ chế chính sách, các đề án phát triển khuyến công. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của nhà nước về phát triển khuyến công và các chính sách khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 03 vị trí

- Biên chế được giao: 06 viên chức.

- Biên chế hiện có: 06 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 04 viên chức và 01 HĐLĐ

- Trình độ chuyên môn: 02 thạc sỹ, 05 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 trung cấp.

- Trình độ quản lý nhà nước: 06 chuyên viên.

2.2.3. Phòng Phát triển công nghiệp hỗ trợ

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực phục vụ phát triển các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Xây dựng, lưu giữ, khai thác các nguồn thông tin, dữ liệu điện tử, hàng năm công bố thông tin về công nghiệp hỗ trợ.

- Giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các cơ chế chính sách và quy định của nhà nước về công nghiệp hỗ trợ. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ công nghiệp hỗ trợ cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động công nghiệp hỗ trợ; Tổ chức, tham gia các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn về công nghiệp hỗ trợ trong và ngoài nước. Hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án công nghiệp hỗ trợ và tham gia hoạt động công nghiệp hỗ trợ.

- Thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ công nghiệp hỗ trợ. Hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Hỗ trợ nghiên cứu phát triển, ứng dụng chuyển giao và đổi mới công nghệ trong sản xuất thử nghiệm linh kiện, phụ tùng, nguyên liệu và vật liệu.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 03 vị trí .

- Biên chế được giao: 06 viên chức.

- Biên chế hiện có: 06 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 05 viên chức và 01 HĐLĐ

- Trình độ độ chuyên môn: 03 thạc sỹ, 03 đại học, 01 trung cấp.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 trung cấp.

- Trình độ quản lý nhà nước: 06 chuyên viên.

2.2.4. Phòng Tư vấn Phát triển công thương

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Tổ chức, tham gia các hoạt động nghiên cứu, khảo sát về phương án phát triển cụm công nghiệp. Tư vấn phát triển hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định.

- Thực hiện làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Thực hiện hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ phát triển công nghiệp, phát triển cụm công nghiệp và các lĩnh vực có liên quan. Tư vấn đầu tư xây dựng bao gồm: Khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế, thẩm tra, quản lý dự án và giám sát thi công các công trình: Công nghiệp, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 03 vị trí

- Biên chế được giao: 05 viên chức.

- Biên chế hiện có: 05 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 03 viên chức.

- Trình độ độ chuyên môn: 01 thạc sỹ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 02 trung cấp.

- Trình độ quản lý nhà nước: 05 chuyên viên.

2.2.5. Phòng Tiết kiệm năng lượng

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh; Xây dựng các chương trình, đề án về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện. Tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách theo đúng quy định của pháp luật. (Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo, cuộc thi, phát hành sổ tay hướng dẫn, tổ chức các sự kiện khác liên quan...). Hỗ trợ kiểm toán năng lượng đối với các đơn vị quản lý tòa nhà, đánh giá sản xuất sạch hơn đối với các cơ sở sản xuất.

- Triển khai thực hiện các dự án về năng lượng mới, năng lượng tái tạo. Tư vấn dịch vụ các lĩnh vực liên quan đến sử dụng năng lượng, năng lượng mới, năng lượng sạch tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 06 vị trí (Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Phát triển công thương trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh).

- Biên chế được giao: 07 viên chức.

- Biên chế hiện có: 07 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 05 viên chức.

- Trình độ độ chuyên môn: 04 thạc sỹ, 03 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 02 trung cấp.

- Trình độ quản lý nhà nước: 07 chuyên viên.

2.2.6. Phòng Xúc tiến thương mại

a) Chức năng, nhiệm vụ:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại; Thông tin, tuyên truyền, xây dựng cơ sở dữ liệu về xúc tiến thương mại; phối hợp tổ chức, tham gia hội chợ triển lãm; tập huấn đào tạo về nghiệp vụ, kỹ thuật kinh doanh thương mại; tổ chức hội nghị giao thương, giao dịch thương mại trong và ngoài nước ; về thương hiệu hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh nâng cao kỹ năng xây dựng thương hiệu, quảng bá và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam; về thương mại điện tử nhằm phát triển hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý thương mại điện tử, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn ứng dụng thương mại điện tử.

- Phối hợp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc lập kế hoạch và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường năng lực quản lý nhân sự cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các khóa đào tạo về quản trị Marketing; trợ giúp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc lập kế hoạch tiếp thị, kỹ năng bán hàng, tổng hợp; Tăng cường năng lực quản lý tài chính, kế toán cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các khóa đào tạo về quản trị tài chính - kế toán; Tăng cường năng lực quản lý kỹ thuật công nghệ.

b) Số lượng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 08 vị trí

- Biên chế được giao: 08 viên chức.

- Biên chế hiện có: 08 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng, 05 viên chức.

- Trình độ độ chuyên môn: 04 thạc sỹ, 04 đại học.

- Trình độ lý luận chính trị: 03 trung cấp.

- Trình độ quản lý nhà nước: 07 chuyên viên.

Phần III

ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN CƠ CẤU TỔ CHỨC

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

- Chuyên Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh về trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo cơ cấu bộ máy tinh gọn, phù hợp, khoa học, chặt chẽ, phát huy tính chỉ đạo liên tiếp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong cơ quan đơn vị; quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; nâng cao được hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau tổ chức lại.

- Tổ chức các phòng, đơn vị tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của các cấp và yêu cầu cải cách hành chính. Bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Công Thương. Không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các phòng, đơn vị. Đảm bảo các điều kiện tổ chức theo quy định.

2. Phạm vi, đối tượng quản lý

- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu và hoàn thành Đề án trước ngày 31/12/2024.

- Đối tượng quản lý: Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh, Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh; Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh. Bao gồm:

+ Tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; các phòng, đội trực thuộc Cục Quản lý thị trường; các phòng thuộc Trung tâm Phát triển công thương Bắc Ninh.

+ Tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh và Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh.

II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN, SẮP XẾP, SÁP NHẬP

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh; Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh được thành lập theo Quyết định số 3661/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp, nay là Trung tâm Phát triển công thương.

2. Về cơ cấu tổ chức Sở

2.1. Lãnh đạo Sở: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

2.2. Các phòng tham mưu, tổng hợp chuyên môn thuộc Sở.

a) Giảm 01 phòng, hiện tại đang 06 phòng sắp xếp lại còn 05 phòng: sáp nhập Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường với Phòng Quản lý Công nghiệp thành phòng Quản lý Công nghiệp và Hóa chất; giữ nguyên 04 phòng còn lại: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Quản lý Năng lượng, Phòng Quản lý Thương mại.

- Số lượng biên chế tính năm 2025: Công chức 32; Hợp đồng Nghị định 111 là 05 người.

b) Dự kiến sắp xếp nhân sự lãnh đạo, công chức các phòng như sau:

- Văn phòng: 08 người; gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 05 chuyên viên, 05 HĐ theo Nghị định 111.

- Thanh tra: 05 người; gồm 01 Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra, 03 thanh tra viên

- Phòng Quản lý Công nghiệp và Hóa chất: 05 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- Phòng Quản lý Thương mại: 05 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- Phòng Quản lý Năng lượng: 05 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

Ngoài việc sáp nhập nguyên trạng chức năng nhiệm vụ phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường với phòng Quản lý công nghiệp; chuyển chức năng kế hoạch, tổng hợp từ phòng Quản lý công nghiệp về Văn phòng; chuyển công tác pháp chế từ Thanh tra về Văn phòng còn lại chức năng nhiệm vụ các phòng khác giữ nguyên.

2.3. Cơ cấu tổ chức Chi cục thuộc Sở (Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh)

- Tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh về Sở với tổ chức bộ máy và biên chế gồm 60 công chức, 14 hợp đồng theo Nghị định 111; chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 3661/QĐ-BCT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh.

- Tên gọi sau khi tiếp nhận: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh.

- Tổ chức bộ máy: Tạm thời giữ nguyên như hiện trạng, sau đó Đảng ủy, Lãnh đạo Sở và Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường sẽ bố trí, sắp xếp lại theo định hướng tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.3.1. Lãnh đạo Chi cục: 04 người, gồm Chi cục trưởng và 03 Phó Chi cục trưởng.

2.3.2. Các phòng tham mưu, tổng hợp, chuyên môn và đội:

- Lãnh đạo Chi cục: 04 người gồm Chi cục trưởng và 03 Phó Chi cục trưởng.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: 11 người. Trong đó 06 công chức; gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 03 Kiểm soát viên thị trường và 05 hợp đồng theo ND 111.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp: 06 người; gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 03 Kiểm soát viên thị trường.

- Đội Quản lý thị trường số 1 (quản lý địa bàn Thành phố Bắc Ninh và Thị xã Quế Võ): 11 người. Trong đó 09 công chức gồm 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng, 06 kiểm soát viên thị trường và 02 hợp đồng theo ND 111.

- Đội Quản lý thị trường số 2 (quản lý địa bàn Thành phố Từ Sơn và huyện Yên Phong): 10 người. Trong đó 09 công chức ; gồm 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng, 06 kiểm soát viên thị trường và 01 hợp đồng theo ND 111.

- Đội Quản lý thị trường số 3 (Đội cơ động): 12 người. Trong đó 09 công chức gồm 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng, 06 kiểm soát viên thị trường và 03 hợp đồng theo ND 111.

- Đội Quản lý thị trường số 4 (quản lý địa bàn Thị xã Thuận Thành và huyện Tiên Du) : 10 người; Trong đó 08 công chức; gồm 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng, 05 kiểm soát viên thị trường và 02 hợp đồng theo ND 111.

- Đội Quản lý thị trường số 5 (quản lý địa bàn huyện Gia Bình và huyện Lương Tài): 10 người; Trong đó 09 công chức; gồm 01 Đội trưởng, 02 Phó Đội trưởng, 06 kiểm soát viên thị trường và 01 hợp đồng theo ND 111.

2.4. Cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Phát triển công thương)

2.4.1. Lãnh đạo Trung tâm: 01 Giám đốc, 04 Phó giám đốc

2.4.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

Giảm 01 phòng, hiện đang 06 phòng sẽ sáp nhập Phòng Tư vấn phát triển công thương và phòng Tiết kiệm năng lượng thành phòng Tư vấn phát triển công thương; giữ nguyên 04 phòng còn lại gồm: phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Khuyến công, phòng Phát triển công nghiệp hỗ trợ, phòng Xúc tiến thương mại:

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Có 09 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 05 viên chức và 01 HĐLĐ (bảo vệ) và 01 HĐLĐ khác.

+ Chức năng, nhiệm vụ (giữ nguyên như cũ)

- Phòng Khuyến công: Có 07 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 04 viên chức và 01 HĐLĐ.

+ Chức năng, nhiệm vụ (giữ nguyên như cũ)

- Phòng Phát triển công nghiệp hỗ trợ: Có 08 người; gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng (tăng 01 phó trưởng phòng do quá trình sáp nhập 02 phòng Tư vấn phát triển công thương với phòng Tiết kiệm năng lượng, đã thừa ra 01 phó nên chuyển về phòng Phát triển công nghiệp hỗ trợ), 05 viên chức và 01 HĐLĐ.

+ Chức năng, nhiệm vụ (Giữ nguyên như cũ)

- Phòng Xúc tiến thương mại: Có 08 người; gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng, 05 viên chức

+ Chức năng, nhiệm vụ (Giữ nguyên như cũ)

- Phòng Tư vấn phát triển công thương: Có 11 người; gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng (01 trưởng phòng xuống phó phòng; điều chuyển 01 lãnh đạo phòng sang phòng Phát triển công nghiệp hỗ trợ), 08 viên chức.

+ Chức năng, nhiệm vụ: Hợp nhất nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của 2 phòng Tư vấn phát triển công thương và phòng Tiết kiệm năng lượng.

3. Tổ chức bộ máy Sở Công Thương sau khi sắp xếp, kiện toàn

- Lãnh đạo Sở;

- Văn phòng;

- Thanh tra;

- Phòng Quản lý Công nghiệp và Hóa chất;

- Phòng Quản lý Thương mại;

- Phòng Quản lý Năng lượng;

- Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh;

- Trung tâm Phát triển công thương tỉnh Bắc Ninh.

4. Về cơ cấu tổ chức đảng

- Kết thúc hoạt động của Đảng ủy Cục Quản lý thị trường; đề nghị thành lập Đảng bộ bộ phận Chi cục Quản lý thị trường; chỉ định Đảng ủy bộ phận Chi cục Quản lý thị trường trên cơ sở Đảng ủy Cục Quản lý thị trường trước đây.

- Bổ sung từ 02 đồng chí cấp ủy Đảng ủy bộ phận Chi cục Quản lý thị trường tham gia Đảng ủy Sở Công Thương nhiệm kỳ 2020-2025; 2025-2030.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VỀ NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI

1. Phương án về nhân sự

a) Đối với nhân sự cấp trưởng các cơ quan sau sáp nhập

- Sắp xếp 01 đồng chí Cục trưởng giữ chức Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường.

b) Đối với nhân sự cấp phó của cơ quan sau sáp nhập

- Sắp xếp, bố trí 03 đồng chí Phó Cục trưởng giữ chức Phó Chi cục trưởng Chi Cục Quản lý thị trường.

2. Phương án về trụ sở tài sản, đất đai

a) Tài chính công

- Tiếp nhận nguyên trạng tài chính, kinh phí của Bộ Công Thương đã bố trí cho Cục Quản lý thị trường để bàn giao cho Sở Công Thương quản lý, sử dụng.

b) Tài sản công

- Tiếp nhận nguyên trạng trụ sở làm việc của Cục Quản lý thị trường để bàn giao cho Sở Công Thương quản lý.

3. Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền.

IV. Đánh giá hiệu quả sau khi tổ chức lại bộ máy

Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn gắn với tinh giản biên chế, giảm đầu mối bên trong và đơn vị trực thuộc sẽ rút ngắn thời gian và tạo sự thống nhất trong công tác phối hợp và trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan.

Phần IV

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Đối với Trung ương

1. Sớm ban hành Nghị định về quản lý tài sản công để có căn cứ xử lý vấn đề về tài sản công trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy.

II. Đối với Tỉnh

1. Cần tiếp tục rà soát chính sách để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động./.

